

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Tân Yên, ngày tháng 3 năm 2024

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Tân Yên đến năm 2030**

Thực hiện Quyết định số 1083/QĐ-UBND ngày 02/10/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Đề án thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030. UBND huyện Tân Yên ban hành kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Triển khai kịp thời, thống nhất, đồng bộ, có hiệu quả nhằm thực hiện tốt các nội dung của Đề án đã nêu.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành, tổ chức, doanh nghiệp và nhân dân trong việc thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện, hạn chế tối đa tình trạng ô nhiễm môi trường nông thôn và thúc đẩy sự phát triển bền vững của xã hội.

- Duy trì và nâng cao chất lượng, hiệu quả các bể thu gom, lưu chứa tạm thời vỏ bao gói thuốc BVTV trên các cánh đồng tại các xã thị trấn, trên địa bàn huyện đảm bảo diện tích, khoảng cách bố trí bể thu gom theo diện tích đất nông nghiệp đang canh tác. Phần đầu tỷ lệ thu gom và xử lý bao gói thuốc BVTV đạt 95% vào năm 2025 và 98% trở lên vào năm 2030.

##### **2. Yêu cầu**

- Tập trung chỉ đạo, phát huy vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương nhằm triển khai thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, lộ trình và các giải pháp chủ yếu.

- Việc triển khai thực hiện Đề án phải được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ, bảo đảm tuân thủ đúng các quy định của pháp luật hiện hành; tạo bước chuyển biến rõ rệt về ý thức, trách nhiệm trong các cơ quan quản lý nhà nước cũng như các tổ chức, công dân trong hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật (BVTV) trên địa bàn.

- Xã hội hoá, huy động mọi nguồn lực đầu tư hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn huyện.

#### **II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

### **1. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện các biện pháp giảm thiểu tác động môi trường trong sử dụng thuốc BVTV và thải bỏ bao gói thuốc BVTV sau sử dụng**

- Xây dựng sổ tay/Tờ rơi/Tài liệu tập huấn về: Kỹ thuật 4 đúng trong sử dụng thuốc BVTV; Kỹ thuật súc rửa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng; quy định vứt bỏ bao gói thuốc BVTV đúng nơi quy định; kỹ thuật Quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên đồng ruộng nhằm hạn chế sử dụng thuốc BVTV.

- Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền phổ biến các nội dung của Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản pháp luật có liên quan đến BVMT trong sản xuất nông nghiệp, nông thôn, đặc biệt là quy định về quản lý CTNH trong đó có quản lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng.

- Tiến hành lồng ghép các quy định về quản lý bao gói thuốc BVTV vào các hương ước/quy ước của làng/xã; tiêu chí đánh giá xây dựng nông thôn mới; làng văn hóa; gia đình văn hóa.

### **2. Hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật phục vụ hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV trên địa bàn huyện**

Tổ chức kiểm tra, rà soát các bể chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng hiện có trên địa bàn nhằm thay thế hoặc cải tạo các bể chứa đạt yêu cầu về kỹ thuật thiết kế, bị hư hỏng; Bố trí lại các bể thu gom đang đặt ở các vị trí không phù hợp, không thuận tiện cho việc thải bỏ bao gói thuốc BVTV sau sử dụng của người dân.

### **3. Đẩy mạnh nghiên cứu sử dụng thuốc BVTV sinh học và ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ hiện đại trong sử dụng thuốc BVTV tại các khu vực trồng cây ăn quả và sản xuất rau tập trung trên địa bàn huyện**

- Thí điểm thực hiện các mô hình sử dụng thuốc BVTV có nguồn gốc sinh học, thảo mộc thiên nhiên cho khu vực trồng cây ăn quả hoặc rau màu.

- Đánh giá hiệu quả thực tế, đề xuất triển khai nhân rộng việc sử dụng thuốc BVTV có nguồn gốc sinh học, thảo mộc. Xây dựng Tài liệu/Sổ tay hướng dẫn sử dụng thuốc BVTV có nguồn gốc sinh học, thảo mộc cho bà con nông dân.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, kỹ thuật hiện đại trong sử dụng thuốc BVTV như thiết bị máy móc tự động hóa trong phun, rải thuốc BVTV; ứng dụng kỹ thuật kiểm soát sinh học (*sử dụng các loài thiên địch tự nhiên*), phòng ngừa dịch hại tổng hợp trên đồng ruộng; kỹ thuật sử dụng thuốc BVTV như “4 đúng”, “5 quy tắc vàng”...

### **4. Thực hiện quan trắc và giám sát chất lượng môi trường tại các khu vực có nguy cơ cao bị ảnh hưởng bởi dư lượng thuốc BVTV**

- Lồng ghép hoạt động theo dõi, giám sát dư lượng thuốc BVTV vào chương trình quan trắc môi trường của huyện.

- Rà soát, nghiên cứu và đề xuất vị trí, tần suất và thông số giám sát dư lượng thuốc BVTV trong môi trường đất, nước, không khí.

- Đưa ra các cảnh báo và khuyến nghị kịp thời cho cơ quan quản lý có liên quan và bà con nông dân về diễn biến dư lượng thuốc BVTV trong môi trường.

#### **5. Duy trì hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn theo đúng quy định về quản lý CTNH**

- Xây dựng dự toán và bố trí kinh phí thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tuân thủ quy định pháp luật về thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH.

- Tổ chức hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV trên địa bàn huyện. Quản lý các bể thu gom; ký kết hợp đồng với các đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển và xử lý CTNH; giám sát hoạt động vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV; tổ chức đánh giá, tổng hợp kết quả và báo cáo hàng năm.

#### **6. Đẩy mạnh hoạt động thanh kiểm tra việc thực hiện quy định về quản lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn huyện**

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra nhằm phát hiện và xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về BVMT trong sản xuất nông nghiệp và quản lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn huyện.

- Nghiêm cấm các hành vi như: buôn bán, sử dụng thuốc BVTV bị cấm, không rõ nguồn gốc; vứt bỏ bao gói thuốc BVTV sau sử dụng không đúng quy định/lẫn với CTRSH; đốt bỏ, chôn lấp bao gói thuốc BVTV sau sử dụng.

### **III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **1. Giải pháp định hướng tuyên truyền, tập huấn công tác thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng**

- Xây dựng tài liệu, sổ tay hướng dẫn sử dụng thuốc BVTV; hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật cần áp dụng trong sản xuất, trồng trọt để hạn chế đến mức thấp nhất việc sử dụng thuốc BVTV, đảm bảo chất lượng nông sản, BVMT và sức khỏe cộng đồng.

- Xây dựng các tin, bài, phóng sự với các nội dung về hướng dẫn kỹ thuật sử dụng thuốc BVTV an toàn, hiệu quả; hướng dẫn kỹ thuật thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy bao gói thuốc BVTV sau sử dụng; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể, các hợp tác xã rau sạch, sản xuất nông nghiệp trong việc tuyên truyền cho hội viên, thành viên của tổ chức mình hiểu và chấp hành các quy định về BVMT trong sử dụng thuốc BVTV; thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy bao gói thuốc BVTV sau sử dụng theo quy định.

- Xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước, quy chế ở các cộng đồng dân cư về giám sát hoạt động thải bỏ và thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, bảo quản bể chứa bao gói thuốc BVTV; đưa nội dung thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng vào tiêu chí bình xét gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa. Hàng năm đánh giá việc thực hiện hương ước của khu dân cư về nội dung giám sát thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, quản lý và bảo quản các bể chứa tạm thời CTNH.

- Xây dựng kênh thông tin, chuyển đổi số nhằm cung cấp thông tin và tuyên truyền cho người dân qua trang web, zalo, internet, áp điện thoại... về ảnh hưởng của thuốc BVTV và bao gói thuốc BVTV tới môi trường, sức khoẻ cộng đồng; hướng dẫn sử dụng thuốc BVTV đúng cách; thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy bao gói thuốc BVTV đúng quy định của luật pháp,...

- Hàng năm phát động các phong trào thi đua, biểu dương, tôn vinh, khen thưởng đối với các tập thể cá nhân có thành tích xuất sắc, giải pháp, sáng kiến trong công tác thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy bao gói thuốc BVTV.

- Vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân ở các khu dân cư thay đổi thói quen xả rác trong sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp. Nâng cao ý thức, trách nhiệm trong thực hiện phân loại rác thải tại nguồn. Gắn việc thu gom bao gói thuốc BVTV với các mô hình tự quản về BVMT ở khu dân cư. Hỗ trợ kinh phí để các mô hình này hoạt động có hiệu quả mang lại lợi ích chung cho cộng đồng.

- Hội nông dân, khuyến nông kết hợp với Trung tâm dịch vụ kỹ thuật Nông nghiệp huyện tổ chức các lớp tập huấn phổ biến cho các cá nhân, tổ chức có hoạt động sản xuất nông nghiệp và các hộ kinh doanh vật tư nông nghiệp về ảnh hưởng của thuốc BVTV khi không sử dụng đúng cách.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, giám sát của Tổ tự quản về bảo vệ môi trường trong việc giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, CTNH; ngăn chặn tình trạng xả rác, bao gói thuốc BVTV xuống các kênh mương, ao, hồ...gây ô nhiễm môi trường.

## **2. Quy hoạch, bố trí điểm đặt bể chứa, khu chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trong hoạt động sản xuất nông nghiệp**

### *2.1. Yêu cầu kỹ thuật đối với các bể chứa bao gói thuốc BVTV*

- Vị trí đặt bể: Đặt ở các vị trí thích hợp, dễ nhận biết ven đường, trục giao thông nội đồng, bờ ruộng lớn; không bị ngập lụt, gần điểm pha chế thuốc BVTV trước khi đem đi phun rải để thuận tiện cho việc thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng; không làm ảnh hưởng đến nguồn nước sinh hoạt, khu dân cư, giao thông và mỹ quan nông thôn.

- Vật liệu xây dựng bể: Làm bằng vật liệu bền chắc, có khả năng chống ăn mòn, không bị rò rỉ, không phản ứng hóa học với chất thải chứa bên trong.

- Kích thước hình học của bể: Có hình ống hoặc hình khối chữ nhật; Dung tích bể chứa Khoảng 0,5 - 01 m<sup>3</sup> , có nắp đậy kín.

- Yêu cầu gắn biển cảnh báo cho bể: Bên ngoài bể chứa có ghi dòng chữ “Bể chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng” và biểu tượng cảnh báo nguy hiểm theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6707:2009 về CTNH-Dấu hiệu cảnh báo.

- Mật độ đặt bể: Số lượng bể tối thiểu phải có: 01 bể/03 ha đất trồng cây hàng năm hoặc 01 bể/10 ha đất trồng cây lâu năm có sử dụng thuốc BVTV.

### *2.2. Yêu cầu kỹ thuật đối với Khu chứa bao gói thuốc BVTV*

- Yêu cầu xây dựng: Việc xây dựng khu lưu chứa bao gói thuốc BVTV phải căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương. Trong trường hợp không cần thiết không phải tiến hành xây dựng các khu lưu chứa này.

- Vị trí khu lưu chứa bao gói thuốc BVTV: Bố trí tại địa điểm xa khu dân cư, nguồn nước, chợ, bệnh viện, trường học và đảm bảo các yêu cầu khác về BVMT.

- Yêu cầu thiết kế: Khu vực lưu chứa phải kín, không bị khuyếch tán mùi ra bên ngoài, có độ cao nền đảm bảo không bị ngập lụt; tránh nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào, có mái che kín nắng, mưa cho toàn bộ khu vực lưu chứa bằng vật liệu không cháy, có biện pháp hoặc thiết kế hạn chế gió trực tiếp vào bên trong, có rãnh thu chất lỏng về một hố ga thấp hơn sàn để đảm bảo không chảy tràn chất lỏng ra bên ngoài khi vệ sinh, chữa cháy hoặc sự cố rò rỉ. Mặt sàn, hố ga trong khu vực lưu chứa được làm bằng vật liệu chống thấm.

- Yêu cầu gắn biển cảnh báo: Bên ngoài khu vực lưu chứa có ghi dòng chữ “*Khu vực lưu chứa bao gói thuốc bảo vệ thực vật sau sử dụng (tên địa phương)*” và biểu tượng cảnh báo nguy hiểm theo Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 6707:2009 về CTNH - Dấu hiệu cảnh báo.

- Yêu cầu lưu chứa bao gói thuốc BVTV

+ Bao gói thuốc BVTV sau sử dụng tại khu vực lưu chứa được đóng gói cẩn thận trong bao bì chuyên dụng có khả năng chịu được va chạm, chống được sự ăn mòn, không bị gỉ, không phản ứng hóa học với thuốc BVTV chứa bên trong, có khả năng chống thấm hoặc thấm thấu, rò rỉ.

+ Các gói chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng phải được xếp cách tường bao quanh của khu vực lưu chứa ít nhất 50 cm, không cao quá 300 cm, có lối đi chính thẳng hàng và rộng ít nhất 150 cm.

### **3. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách hỗ trợ công tác thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng**

- Xây dựng cơ chế, chính sách thu hút, khuyến khích, xã hội hóa về công tác thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH khu vực nông thôn, tạo động lực để các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đầu tư vào xử lý CTNH.

- Khuyến khích, hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV thực hiện trách nhiệm xã hội trong việc thu hồi, xử lý thuốc BVTV quá hạn sử dụng; vận chuyển, xử lý tiêu hủy bao gói thuốc BVTV sau sử dụng.

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác xây dựng, lắp đặt bể chứa, khu vực lưu chứa bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn các xã, thị trấn từ các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân sản xuất kinh doanh, buôn bán thuốc BVTV, phân bón...

### **4. Giải pháp tổ chức thu gom, bao gói thuốc BVTV sau sử dụng**

- Xây dựng các mô hình điểm về sử dụng thuốc BVTV an toàn; thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Thành lập Tổ dịch vụ/Tổ tự quản BVTV gắn với thu gom bao gói thuốc BVTV tại các xã, thị trấn. Tổ dịch vụ/Tổ tự quản BVTV thực hiện việc kiểm tra thăm đồng, tổ chức phun phòng trừ dịch hại cây trồng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, hạn chế sử dụng thuốc BVTV; quản lý tốt việc sử dụng, nâng cao nhận thức cho người nông dân về sử dụng thuốc BVTV đảm bảo an toàn cho môi trường sinh thái.

- Tuyên truyền, phổ biến rộng mô hình thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV như sau: Người sử dụng thuốc BVTV → Bể chứa → Tổ thu gom vỏ bao gói thuốc BVTV → Đơn vị có chức năng vận chuyển và xử lý CTNH.

- Phương tiện thu gom, vận chuyển bao gói thuốc BVTV sau sử dụng;

+ Phương tiện vận chuyển bao gói thuốc BVTV từ bể chứa về điểm tập kết phải đảm bảo không rơi vãi. Người thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử phải thực hiện các biện pháp an toàn lao động trong quá trình thu gom; trang bị bảo hộ lao động như găng tay, khẩu trang, quần áo bảo hộ, ủng cao su và các phương tiện, vật tư cần thiết khác.

+ Yêu cầu kỹ thuật đối với phương tiện vận chuyển bao gói thuốc BVTV: Đảm bảo không rơi vãi, phát tán bao gói thuốc BVTV hoặc nước rỉ ra môi trường trong suốt quá trình vận chuyển đến khi chuyển giao cho đơn vị xử lý; đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về BVMT theo quy định tại Điều 37 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

- Trình tự thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng được thực hiện theo các bước sau:

+ Bước 1: Người sử dụng thuốc BVTV phải để bao gói thuốc BVTV sau sử dụng vào bể chứa (đặt tại 2 đầu đường giao thông nội đồng).

+ Bước 2: Tổ thu gom bao gói thuốc BVTV của địa phương tổ chức thu gom, vận chuyển bao gói thuốc BVTV từ các bể chứa đến khu lưu trữ khi các bể chứa đã đầy (tập kết tại bãi rác của thôn, xã hiện không sử dụng để thuận tiện cho việc thu gom, vận chuyển đi xử lý). Định kỳ kiểm tra các bể chứa 1-2 tháng/lần.

+ Bước 3: Đơn vị vận chuyển và xử lý CTNH (đã ký hợp đồng với UBND huyện hoặc UBND xã) tiến hành vận chuyển bao gói thuốc BVTV từ khu lưu trữ/các bể chứa đến nơi xử lý CTNH (Từ 1 - 2 lần/năm, tối thiểu 1 lần/năm).

+ Bước 4: Bao gói thuốc BVTV được xử lý tại các cơ sở xử lý CTNH theo quy định của pháp luật.

## **5. Giải pháp xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng đã được thu gom tại các bể chứa**

- Bao gói thuốc BVTV là CTNH nên các địa phương không tự ý xử lý tại chỗ (đốt, chôn lấp hoặc các hình thức khác) mà cần phải ký kết hợp đồng với đơn vị đủ năng lực vận chuyển và xử lý CTNH (Theo quy định của Thông tư 02/2022/TT-BTNMT) để xử lý đúng kỹ thuật và yêu cầu.

- Việc lựa chọn và ký hợp đồng với các đơn vị vận chuyển và xử lý phải đảm bảo các đơn vị này có đủ năng lực vận chuyển và xử lý CTNH theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT.

- Thông báo lịch thu gom bao gói thuốc BVTV đến UBND xã, thị trấn để chỉ đạo kịp thời các tổ vệ sinh môi trường, tổ thu gom bao gói thuốc BVTV tại địa phương triển khai, phối hợp thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền để cán bộ, Nhân dân hiểu lợi ích của việc sử dụng thuốc BVTV đúng cách; thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng là giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường, bảo vệ chính cuộc sống của nhân dân, cộng đồng để các tổ chức, doanh nghiệp, Nhân dân thực hiện phù hợp, đạt hiệu quả.

### **6. Giải pháp quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV vật sau sử dụng**

- Phòng NN và PTNT phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường hàng năm thực hiện kiểm tra, đánh giá, hướng dẫn UBND xã, thị trấn thực hiện công tác quản lý bể chứa, khu vực lưu chứa; hiện thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV trên địa bàn huyện.

- Tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát của cộng đồng. Tổ chức hoạt động thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chuyên ngành nhằm phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm quy định về BVMT.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện.**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban ngành và UBND các xã, thị trấn và các cơ quan liên quan phổ biến, tuyên truyền, hướng dẫn, giám sát quá trình triển khai thực hiện Đề án đảm bảo tiến độ, mục tiêu đề ra.

- Tham mưu UBND thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý CTNH, trong đó có vỏ bao gói thuốc BVTV.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật về BVMT tại các cơ sở thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV; trách nhiệm của UBND các xã, thị trấn trong việc tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch;

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV trên địa bàn huyện theo đúng quy định về quản lý CTNH; tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về BVMT và thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch này.

- Định kỳ Tổng hợp báo cáo UBND huyện kết quả và tiến độ thực hiện Kế hoạch này.

### **2. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện.**

- Tổ chức tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của cộng đồng, tổ chức, cá nhân trong thực hiện BVMT; chấp hành các quy định của pháp luật về thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trong sản xuất nông nghiệp.

- Tổ chức tập huấn, tuyên truyền về kỹ thuật sử dụng thuốc BVTV an toàn, hiệu quả và thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng cho cán bộ quản lý, công chức, viên chức phụ trách lĩnh vực môi trường, trồng trọt, bảo vệ thực vật; các tổ chức, cá nhân sử dụng thuốc BVTV trên địa bàn huyện.

- Biên soạn tài liệu tuyên truyền, in ấn phát hành tờ rơi, poster, áp phích, sổ tay hướng dẫn về sử dụng thuốc BVTV an toàn, hiệu quả theo nguyên tắc “4 đúng”, “5 quy tắc vàng”; sử dụng các loại thuốc trừ sâu sinh học và kỹ thuật quản lý dịch hại tổng hợp trên đồng ruộng.

- Kiểm tra, hướng dẫn các xã, thị trấn, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc tuyên truyền sử dụng thuốc BVTV, lựa chọn địa điểm để lắp đặt bể chứa và xây dựng khu vực lưu chứa vỏ bao gói thuốc BVTV trên địa bàn các xã, thị trấn.

- Phối hợp với Đội Quản lý thị trường tăng cường thanh tra, kiểm tra, chấn chỉnh các hoạt động kinh doanh thuốc BVTV trên địa bàn huyện; phát hiện, xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm; thường xuyên cập nhật và công bố danh mục các loại thuốc BVTV hóa học và sinh học được phép sử dụng trên địa bàn huyện (*Theo Thông tư 19/2022/TT-BNNPTNT*).

- Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn huyện theo đúng quy định về quản lý CTNH.

- Vận động các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thuốc BVTV tham gia xã hội hoá trong xây dựng bể thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng và các hoạt động tuyên truyền nâng cao ý thức cộng đồng trong sử dụng thuốc BVTV và quản lý vỏ bao gói thuốc BVTV sau sử dụng.

- Phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường định kỳ tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn huyện để báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

### **3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.**

- Hàng năm, căn cứ vào khả năng ngân sách huyện tham mưu trình UBND huyện bố trí nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước huyện để triển khai các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch này.

- Hướng dẫn các xã, thị trấn bố trí kinh phí hàng năm để tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

- Hướng dẫn việc triển khai thực hiện đấu thầu hoặc đặt hàng hoạt động dịch vụ vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV trên địa bàn huyện.

### **4. Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện.**



- Phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và UBND các xã, thị trấn thực hiện công tác tuyên truyền, vận động nâng cao ý thức chấp hành pháp luật về BVMT nói chung và quản lý bao gói thuốc BVTV trong sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng chuyên trang, chương trình, bài viết, phóng sự chuyên sâu, tăng thời lượng thông tin trên các ấn phẩm báo chí, tuyên truyền về nguy cơ ONMT từ thuốc BVTV để từng bước thay đổi tư duy, thói quen lệ thuộc vào thuốc BVTV trong sản xuất nông nghiệp.

- Xây dựng phóng sự tuyên truyền, ghi hình, đưa tin về các hoạt động thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông về các mô hình sử dụng thuốc BVTV sinh học, thảo mộc thân thiện với môi trường trong sản xuất nông nghiệp góp phần giảm thiểu sử dụng thuốc BVTV hóa học, giảm tác động xấu đến môi trường và sức khỏe của con người.

## **6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.**

- Tăng cường tuyên truyền, vận động mọi tầng lớp Nhân dân tích cực, chủ động tham gia thực hiện thu gom CTNH. Huy động sự ủng hộ, đóng góp xã hội hóa thực hiện lồng ghép có hiệu quả các nguồn lực cho các nội dung của kế hoạch này.

- Thực hiện vai trò giám sát, phản biện của Mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong việc thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy vỏ bao gói thuốc BVTV sau sử dụng; kịp thời phát hiện và đấu tranh với các hành vi vi phạm luật BVMT và quản lý chất thải trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với chính quyền, ngành chức năng tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân về BVMT trong sản xuất nông nghiệp.

- Hội nông dân, hội phụ nữ; đoàn thanh niên tổ chức phát động phong trào gắn với các hoạt động của Hội, đoàn thể, các sự kiện đặc biệt như (Chiến dịch làm thế giới sạch hơn, ngày Môi trường thế giới 05/6, ngày Đa dạng sinh học 22/5, ngày Nước thế giới 22/3...) để thu gom bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trong sản xuất trồng trọt trên địa bàn huyện.

## **7. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn**

- Xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện thu gom, vận chuyển và xử lý vỏ bao gói thuốc BVTV trên địa bàn, thời gian xong trước ngày 20/4/2024; chỉ đạo cán bộ chuyên môn, các ban ngành, đoàn thể xã tổ chức thực hiện tốt các nội dung của Kế hoạch này;

- Tổ chức rà soát, bố trí đủ số lượng các địa điểm lắp đặt bể chứa theo mật độ quy định và bố trí khu vực lưu chứa (mỗi xã bố trí ít nhất 1 khu vực lưu chứa tập trung vỏ bì thuốc bảo vệ thực vật để thuận lợi cho việc chuyển giao với đơn vị tới thu gom); thay thế, bổ sung các bể chứa không phù hợp, không đáp ứng

được nhu cầu lưu chứa tạm thời vỏ bao gói thuốc BVTV sau sử dụng và xây dựng kế hoạch lắp đặt bể chứa, khu vực lưu chứa bảo đảm theo quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, đoàn thể cấp xã thực hiện tuyên truyền, vận động để nâng cao nhận thức của cộng đồng nhằm hạn chế việc vứt bỏ bừa bãi bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, không vứt CTRSH vào các bể chứa bao gói thuốc BVTV; tham gia thu gom bao gói thuốc BVTV vào bể chứa.

- Quản lý hoạt động thu gom, vận chuyển bao gói thuốc BVTV; chỉ đạo theo dõi, kiểm tra việc thực hiện công tác thu gom, vận chuyển và xử lý bao gói thuốc BVTV trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn; kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình chấp hành các quy định về BVMT; kịp thời phát hiện và xử lý những trường hợp vi phạm về vệ sinh môi trường trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng và thực hiện quy ước, hương ước thôn, tổ dân phố bổ sung thêm nội dung về thu gom vỏ bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, quản lý các bể chứa; đưa nội dung thu gom vỏ bao gói thuốc BVTV sau sử dụng vào tiêu chí bình xét gia đình văn hóa, khu dân cư văn hoá.

- Tổng hợp tình hình phát sinh, thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy vỏ bao gói thuốc BVTV sau sử dụng, báo cáo UBND cấp huyện kết quả triển khai, những khó khăn, bất cập trong quá trình thực hiện; kiến nghị, đề xuất giải pháp khắc phục.

## **8. Tổ chức, cá nhân sử dụng thuốc BVTV**

a) Thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 1, Điều 5 Thông tư liên tịch số 05/2016/TT-BNNPTNT-BTNMT, cụ thể:

- Sau khi pha chế, phun rải thuốc BVTV phải thu gom vỏ bao gói vào bể chứa theo quy định tại Điều 3 Thông tư liên tịch số 05/2016/TT-BNNPTNTBTNMT;

- Để riêng bao gói thuốc BVTV sau sử dụng với CTRSH và rác vệ sinh đồng ruộng; Không bỏ các loại rác thải khác vào bể chứa bao gói thuốc BVTV;

- Không sử dụng bao gói thuốc BVTV sau sử dụng vào các mục đích khác hoặc bán phế liệu; không tự ý đốt hoặc đem chôn bao gói thuốc BVTV sau sử dụng;

b) Chủ động nghiên cứu, sử dụng thuốc BVTV sinh học, thảo mộc thân thiện với môi trường trong hoạt động sản xuất nông nghiệp để bảo vệ môi trường, sức khỏe của bản thân, gia đình và cộng đồng.

c) Chủ động, tích cực tham gia các hoạt động, chương trình, mô hình thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy vỏ bao gói thuốc BVTV do các cơ quan ban ngành tại địa phương tổ chức thực hiện; Chấp hành nghiêm chỉnh nội quy, quy chế về quản lý vỏ bao gói thuốc BVTV theo quy định của địa phương.

## **10. Chế độ báo cáo**

Định kỳ (Ngày 15 tháng 6, ngày 15 tháng 12) tổng hợp tình hình phát sinh, thu gom, vận chuyển, xử lý và tiêu hủy bao gói thuốc BVTV sau sử dụng trên địa

bàn, kết quả báo cáo UBND huyện (qua Phòng Tài nguyên và Môi trường) để tổng hợp.

## **II. DỰ KIẾN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Tổng kinh phí thực hiện: **3.545.492.000** đồng (Ba tỷ năm trăm bốn mươi triệu bốn trăm chín mươi hai đồng chẵn).

Kinh phí thực hiện từ nguồn sự nghiệp môi trường cấp huyện, xã bố trí hàng năm để thực hiện kế hoạch này.

Trên đây là kế hoạch thu gom, vận chuyển, xử lý bao gói thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Tân Yên đến năm 2030./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Ủy ban Mặt trận tổ quốc huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đức Hùng**

**PHỤ LỤC KẾ HOẠCH**  
**DỰ TRÙ KINH PHÍ TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH**

<b>TT</b>	<b>Các khoản chi</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Khối lượng</b>	<b>Kinh phí (đồng)</b>	<b>Nguồn kinh phí</b>
<b>1</b>	Kinh phí đầu tư xây dựng, hoàn thiện hệ thống bể thu gom	Bể		1.735.142.500	UBND các xã, thị trấn
1.1	Xây dựng mới các bể thu gom bao bì thuốc BVTV trên địa bàn giai đoạn 2024-2025 (đơn giá 1.000.000 đồng/bể)	Bể	1092	1.092.000.000	UBND các xã, thị trấn
1.2.	Sửa chữa các bể thu gom bao bì thuốc BVTV trên địa bàn giai đoạn 2024-2026 (5%*số bể hiện có* năm), đơn giá: 650.000 đồng/bể.	Bể	1092	248.430.000	UBND các xã, thị trấn
1.3	Sửa chữa các bể thu gom bao bì thuốc BVTV trên địa bàn giai đoạn 2027-2030 (5%*số bể hiện có* năm), đơn giá: 650.000 đồng/bể.	Bể	1735	394.712.500	UBND các xã, thị trấn
<b>2</b>	Hoạt động tuyên truyền, tập huấn 100 triệu đồng/năm)	Năm	7	700.000.000	UBND huyện
<b>3</b>	Xây dựng mô hình tự quản thu gom bao bì thuốc BVTV trên địa bàn (mỗi xã một mô hình; 50.000.000 đồng/mô hình– hỗ trợ bằng hiện vật)	Mô hình	22	770.000.000	UBND các xã, thị trấn 50%; UBND huyện 50%
<b>4</b>	Chi hoạt động thu gom, vận chuyển, xử lý vỏ bao gói thuốc BVTV hàng năm (giá vận chuyển, xử lý 50.000 đ/kg)	Kg	6.807	340.350.000	UBND huyện
	<b>Tổng cộng</b>			<b>3.545.492.000</b>	